

Số: /TB - UBND

Ba Vì, ngày tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

Niêm yết danh sách xác định dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật

Căn cứ Luật người khuyết tật năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;

Căn cứ Thông tư số 01/2019/BLĐTBXH ngày 02/01/2019 Quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

Ngày 15/10/2025, Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã Ba Vì đã tiến hành họp để xác định dạng khuyết tật, mức độ khuyết tật cho 18 đối tượng.

(Có danh sách kèm theo)

UBND xã tổ chức niêm yết công khai danh sách tại trụ sở UBND, trang thông tin điện tử và thông báo trên hệ thống loa truyền thanh của xã.

Thời gian niêm yết: 05 ngày làm việc, từ ngày 17/10/2025 đến hết ngày 23/10/2025.

Trong thời gian niêm yết công khai, đề nghị nhân dân theo dõi. Nếu có ý kiến phản ánh, kiến nghị đề nghị gửi bằng văn bản về UBND xã để xem xét giải quyết theo quy định. Nếu không có ý kiến, kiến nghị gì, UBND xã sẽ hướng dẫn các trường hợp đủ điều kiện hoàn thiện hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp hàng tháng theo quy định.

Mọi thắc mắc khiếu nại về sau sẽ không được giải quyết./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND xã;
- C/PCVP HĐND-UBND xã;
- Trung tâm VH-TT và TT;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Thịnh

DANH SÁCH NIÊM YẾT
Kết quả xác định dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật
(Kèm theo Thông báo số:...../TB-UBND, ngày 16/10/2025 của UBND xã Ba Vì)

T T	Họ tên	Năm sinh	Địa chỉ (thôn)	Dạng khuyết tật	Mức độ khuyết tật
1	Hoàng Anh Trường	1976	Cốc Đồng Tâm	Vận động	Đặc biệt nặng
2	Triệu Thị Nội	1952	Hợp Nhất	Khác	Đặc biệt nặng
3	Đình Thị Trang	1990	Gò Đình Muôn	Khác	Nặng
4	Trần Thị Hồng	1965	Minh Hồng	Khác	Nặng
5	Triệu Thị Thống	1954	Hợp Nhất	Khác	Nặng
6	Nguyễn Bá Khoa	1972	Xuân Thọ	Khác	Nặng
7	Đỗ Tiến Soạn	1962	Mít Đồng Sóng	Vận động, Khác	Nặng
8	Nguyễn Thị Thúy	1964	Đá Chông	Khác	Nặng
9	Triệu Quý Tình	2011	Yên Sơn	Khác	Nặng
10	Đình Văn Huân	1969	Gò Đình Muôn	Khác	Nhẹ
11	Nguyễn Thị Chi	1965	Phú Thù	Khác	Nhẹ
12	Hoàng Văn Hưng	1985	Dy	Vận động	Nhẹ
13	Nguyễn Thị Luyến	1967	Sui Quán	Khác	Nhẹ
14	Lê Thị Lan	1969	Minh Hồng	Khác	Nhẹ
15	Triệu Tiên Hiều	1980	Hợp Nhất	Khác	Nhẹ
16	Đình Thị Mai	1965	Đầm Sắn	Khác	Nhẹ
17	Nguyễn Thị Thêm	1978	Gò Đình Muôn	Khác	Nhẹ
18	Dương Việt Anh	2024	Hợp Nhất	Trí tuệ	Nhẹ